

# Kinh Di Giáo

## Dịch Thơ

### Thành Tâm-Phan Khắc Nhượng dịch thơ

---o0o---

Nguồn

<http://hoavouu.com>

Chuyển sang ebook 24-06-2014

Người thực hiện :

*Nguyễn Ngọc Thảo - thao\_ksd@yahoo.com.vn*

*Tuyết Nhung - tuyetnhungbc1617@yahoo.com.vn*

*Dũng Trần - dungxtr2004@gmail.com*

*Nam Thiên - namthien@gmail.com*

[Link Audio Tại Website http://www.phapthihoi.org](http://www.phapthihoi.org)

### Mục Lục

Kinh Di Giáo

---o0o---

### Kinh Di Giáo

Lúc Đức Phật Thích-ca chứng đắc,

Chuyển bánh xe chánh pháp độ sanh,

Kiều-trần-như được duyên lành,

Năm anh em họ viên thành lý chân,

Suốt đời sống xa gần phô độ,

Người cuối cùng Phật độ chính là,

Ông già Tu-bat-dà-la.

Ở rừng cây những Sa-la ngát vùng,

Người đáng độ đã từng được độ,

Đã đến hồi Phật bỏ sắc thân,

Niết bàn thé nhập xuất trần,

Nửa đêm yên ắng lặng tăm khắp trời.

---o0o---

1. Phật lên tiếng ra lời cốt lõi,

Để môn đồ mỗi mỗi soi đi,

Phật rằng: Nay các tăng ni,

Sau tôi nhập diệt, nhớ ghi mấy điều:

Coi giới tựa người nghèo được của,

Như tối mù, mở cửa sáng ra,

Phải coi giới luật nhu là,

Người thày chỉ lỗi, khỏi sa lạc đường.

Giống như thế ta đương tại thế,

Phật ra đời cốt để vậy thôi,

Phải luôn giữ giới chớ rời:

Muốn người, buôn bán, chăn nuôi, chớ làm.

Chớ thu vén mùa màng, nhà cửa,

Chớ đua đòi tiền của nhân gian,

Chặt cây diệt cỏ chớ làm,

Chiêm tinh bói toán lại càng nêng xa.

Chớ xem tướng hoặc là xem đất,

Luôn giữ mình chừng mực uống ăn,

Việc đời chớ thích để tâm,

Chú bùa, phụ nữ thân gần không nêng.

Phải tâm niệm đoan nghiêm chánh trực,

Phải mong sao cho được độ mình,

Lỗi làm che dấu không nêng,

Chớ bày phép lạ câu tin nơi người.

Với cúng thí biết vui vừa đủ,

Vật cúng dường tích trữ nào nêng,

Đó là đôi chuyện giới nghiêm,

Cội căn giải thoát tự nền giới ra.

Giữ giới được mới qua thiền định,

Giới khơi dòng trí tuệ thâm uyên,

Khả năng diệt sự não phiền,

Nên cần mọi sự giữ gìn sạch trong.

Người phá giới đừng hòng công đức,  
Giới là nơi công đức gửi vào,  
Là nơi yên ổn hàng đầu,  
Mọi điều công đức vin vào náu nương.

Các tăng ni, phải luôn thọ giới,  
Năm căn cần giữ khỏi buông lung,  
Giống như trâu phải canh chừng,  
Cầm roi chớ để trâu ruồng lúa ai.

Như ngựa dữ không nài cương chắc,  
Hắn đưa người xuống vực chặng chơi;  
Cướp kia gieo khô một thời,  
Năm căn gieo họa bao đời ai hay.

Biết rõ mối nguy tai trầm trọng,  
Chặng thế không cẩn thận giữ gìn;  
Với người trí tuệ nghiêm minh,  
Năm căn đâu dẽ xui mình chiều theo.

Giữ giới tựa giữ điều giặc dã,  
Không thể nào buông thả được đâu;  
Dù cho thỏa mãn cách nào,  
Năm căn: (năm cửa) bao lâu mà còn.

Năm cửa bởi vọng lòng làm chủ,  
Các ông nêu khéo giữ vọng lòng;  
Vọng lòng đáng sợ vô cùng,  
So cùng nọc rắn miệng hùm khác chi.  
  
Dẫu giặc lửa dễ gì sánh kịp,  
Như người cầm chén mật mà đi,  
Chăm chăm sợ đỗ chử gì,  
Dưới chân nào biết một khi có hầm.  
  
Như voi dữ phải cần mốc sắt,  
Nếu không thì hết sức hiểm nguy,  
Giống như vượn khỉ khác chi,  
Được cây chuyền bám dễ gì yên chân.  
  
Giữ lòng an định rất cần,  
Việc lành dù mấy khó khăn cũng thành.  
Với thức ăn khi mình nhận được,  
Phải coi đường uống thuốc vậy thôi,  
Chẳng gì dở miệng ngon mùi,  
Thứ ngon không thích dở thời không chê.  
  
Miễn sao được khói bè đói khát,  
Miễn sao là thế xác không nguy,

Miễn sao yên dạ tu trì,  
Như ong hút mật chǎng hè hại hoa.  
  
Chǎng phương hại sắc hoa tươi đẹp,  
Tăng ni khi thọ thực cúng dường,  
  
Cốt trừ khố nǎo tai ương,  
Cầu nhiêu phương hại lòng thương người đời,  
Giống như thế những người trí tuệ,  
Chǎng khiến trâu kiệt quệ làm nhiêu.  
  
Nghe đây hỡi các tăng ni,  
Siêng năng tu tập thường đi pháp lành.  
  
Đem năm canh giữ mình chớ bỏ,  
Tụng kinh hầu tránh ngủ nửa đêm.;  
  
Chớ vì ngủ nghỉ lâng quên,  
Để đời vô ích êm đềm trôi luôn.  
  
Hãy nhớ lửa vô thường đương đốt,  
Hãy mau mau cứu vót lấy mình,  
  
Chớ ham ngủ nghỉ thường tình,  
Não phiền rình rập giết mình như không.  
  
Như kẻ thù vô cùng nguy hiểm,  
Phải luôn luôn thức tỉnh đề phòng;

Não phiền rắn độc tương đồng,  
Hiện đang ngủ nghỉ trong lòng các ông.  
  
Nhà có rắn phải dùng móc sắt,  
Móc giới vào đuôi phứt chúng đi.  
  
Rắn ra ngủ mới yên bè.  
Rắn còn mà ngủ còn chi thiện bẳng.  
  
Biết thiện tựa áo quần trang phục,  
Cốt che người cho được trang nghiêm;  
  
Khác nào móc sắt câu liêm,  
Trị điệu phi pháp đừng liên lụy mình.  
  
Vậy tăng ni phải nên biết thiện,  
Mới mong lìa bất thiện dễ duôi,  
  
Bỏ lòng biết thiện ra rồi,  
Bao nhiêu công đức đồng thời tiêu ma.  
  
Có pháp lành chẳng qua biết thiện,  
Không thiện thì thú vật khác chi.  
  
Tăng ni ! Nếu kẻ nào vì,  
Có gì xúc phạm có gì nhiều nhương.  
  
Ngay cả bị tổn thương thân thể,  
Hãy kèm lòng chớ để hờn căm,

Lửa hòn đốt cháy thiện căn,  
Giữ gìn không để nói nǎng độc mồm.

Lòng chớ để nỗi cơn tức bức,  
Khiến cho nhiều công đức tiêu tan.

Giới trì khô hạnh đâu bằng,

Người từng nhẫn nhục thượng nhân đáng hàng.

Ai chưa thể vui cam nhẫn nhục,

Chịu miệng đời ác độc dồn cho,

Coi đường uống nước cam lồ,

Chưa là trí tuệ hồng hò thánh nhân.

Vì tức giận muôn phần nguy hại,

Phá căn lành hủy hoại lòng từ,

Đời này đời trước chẳng trù,

Giận hòn còn giữ bao giờ vui đâu.

Biết tức giận khác nào lửa dữ,

Phải thường xuyên gìn giữ khỏi lòng.

Giặc ruồng công đức sánh cùng,

Do thì sân hận vẫn còn hơn xa.

Người thế tục chưa xa dục lạc,

Nên giận hòn còn được thứ tha;

Là người hành đạo xuất gia,  
Đã rời dục lạc vậy mà hận sân;  
Người như vậy thực tâm không đặng,  
Có khác gì trời tạnh mây quang,  
Bỗng dung sấm động sét vang,  
Rõ ràng chǎng xứng với màn trời xanh.  
  
Này tăng ni ! muốn mình thành Phật,  
Bỏ cửa nhà trang phục xuất gia;  
Khoác vào chiếc áo cà-sa,  
Mong cầu khắp nẻo gần xa cúng dường.  
  
Chớ có ý đương đương tự đắc,  
Cao ngạo gì cũng dứt nó đi,  
Xuất gia vào đạo rồi thì,  
Mong người bố thí từ bi cúng dường.  
  
Người thế tục còn buông cao ngạo,  
Huống chi là vào đạo xuất gia;  
Mong cầu giải thoát nhớ là,  
Hạ mình đây đó người ta cúng dường.  
  
Này tăng ni ! Cái lòng xiêm xúc,  
Trái đạo thì hãy vứt nó đi;

Dối gian súc xiêm còn thì,  
Bao giờ thấy đạo diệu vi sáng đường.

Phải giữ gìn lòng luôn đoan chính,  
Lấy thật thà gốc định thẳng ngay;

---o0o---

#### 8. Tăng ni ! Nên biết thế này:

Mong cầu, ham muôn cho hay đừng nhiều.

Càng muốn nhiều càng điều khổ nã,

Không mong cầu cứ đạo mà đi,

Mọi điều ham muốn ít thì,

Có gì đến nỗi sầu bi nã phiền.

Được mỗi vạy còn nên tu tập,

Huống chi là công đức bao nhiêu;

Người mà ham muốn chẳng nhiều,

Đâu cần xu nịnh theo chiều vì ai,

Sáu căn cũng khó sai khó khiến,

Người tu hành ít muôn tâm an;

Chẳng còn sợ sệt hoang mang,

Phải hồi đến việc kiên gan đương đầu.

Không mong cầu lại hầu ít muôn,

Nết này đi sớm chứng Niết-bàn.

---o0o---

9. Tăng ni muôn thoát buộc ràng,  
Khỏi điều khổ nǎo thê gian thường tình.  
Hãy quán pháp tự mình biết đủ,  
Biết đủ thì yên ổn vui tươi,  
Đát bằng biết đủ cũng rồi,  
Người không biết đủ dù nơi thiên đường.  
Không biết đủ vô phuơng toại nguyện,  
Giàu có nhưng vẫn tựa nghèo nàn,  
Những người biết đủ rộng đàng,  
Tuy nghèo nhưng vẫn hân hoan như giàu.  
Người biết đủ dễ nào cam chịu,  
Để thân vào nô lệ năm cǎn,  
Người không biết đủ mê làm,  
Năm trò dục lạc thê tràn khiến sai.  
Khiến bia miệng mỉa mai chê trách,  
Thật đúng là đáng xót đáng thương,  
Pháp môn biết đủ rộng đường,

Cho người sóm được tỏ tường Chân Như.

Này tăng ni ! Người tu cầu đạt,  
Tịch tĩnh lòng an lạc vô vi,  
Thê nên cần phải xa lìa,  
Những nơi tụ họp hội hè huyên thuyên.  
  
Một mình chõ lặng yên tĩnh mịch,  
Chõ cõi trời Đề Thích, chư thiên,  
Thảy đều kính trọng trang nghiêm,  
Hãy nên xa chôn huyên thuyên hòng trần,  
Hãy xa lánh lặng xăng hội chúng,  
Đê yên lòng cắt rụng khổ đau,  
Tư duy trí tuệ nhiệm mầu,  
Ham nhiều hội chúng khó cầu tâm yên.  
  
Như cành cây nhiều chim quần tụ,  
Hắn có khi chuốc vạ: gãy cành,  
Thê gian trói buộc giam mình,  
Giữa dòng bể khổ đầm chìm đưa ra.  
  
Như voi sa bãi sình bùn ngập

Đến bao giờ mới được thoát lên.  
Đó là đức tình có tên,  
'Xa lìa' ràng buộc nghiệp duyên hồng trần.  
Này tăng ni ! Tình càn chăm chỉ,  
Chẳng việc gì không thể không xong,  
Chuyên càn tinh tân hết lòng,  
Như là nước giỗ đá mòn khác chi.  
Với tâm biếng nhác hành trì,  
Như người cọ gỗ mong khi lửa bùng.  
Gỗ chưa nóng, nửa chừng đã nghỉ,  
Mong lửa mà có lửa được không?  
Đó là đức tình gắng công.  
Cũng là 'Tinh Tân' dốc lòng không lời.  
Này tăng ni ! Cầu người tri thức,  
Hay cầu ai trợ lực tận tình,  
Sao bằng gìn giữ tâm mình,  
Để cho vọng niệm không sinh não phiền.  
Vậy tâm phải giữ gìn hết sức,  
Chánh niệm rời công đức mất luôn,  
Đã thành sức niệm kiên cường,

Dẫu vào giặc dục chăng còn hề chi.  
Như áo giáp mặc khi ra trận,  
Được yên lòng khỏi sợ hiểm nguy,  
Được không vọng niệm rồi thì,  
Đó là đức tính có chí tốt bằng.  
  
Này tăng ni ! Giữ tâm an định,  
Tâm định rồi rõ sự diệt sanh,  
Phải luôn tinh tấn lòng mình,  
Kiên trì tu tập hành thiền không lui.  
  
Nếu tâm định xa rời náo loạn,  
Như nước lên khéo chặn giữ bờ,  
Tu hành cẩn trí có dư,  
Định thiền tâm niệm chớ cho rịn rò.  
  
Định là đức tình cơ hồ,  
Giúp người rốt ráo sang bờ bên kia.  
  
Này tăng ni ! Nếu người trí tuệ,  
Hắn đâu còn câu nệ chấp tham,  
Tự mình xét việc đã làm,  
Lòng thường tĩnh thức buộc ràng gỡ ra.  
Đốc năng lực để mà giải thoát,

Nương theo điều giáo pháp Như Lai,

Nếu không trì tuệ đủ đầy,

Không sao gọi được như vậy xuất gia.

Chẳng thể gọi họ là thê tục,

Chẳng tên chi gọi được thứ này,

Chiếc thuyền trí tuệ xưa nay,

Giúp người vững chí ra ngoài tử sanh.

Là đèn rọi vô minh tan biến,

Là thuốc thần trị bệnh đảo điên,

Là gurom cắt đứt não phiền,

Trao dồi giác tuệ thường xuyên rất cần,

Nghe, hiểu, tu tăng cường lợi lạc,

Trí tuệ ngời mắt thịt cũng tinh,

Phải là trí tuệ quang minh,

Đó là đức tính tự mình sáng soi.

Này tăng ni ! Với người hí luận,

Chỉ khién mình tâm loạn mà thôi,

Xuất gia chỉ vậy đâu rồi,

Không thành giải thoát ôi thôi buồn gì !

Tâm mê loạn chỉ vì hý luận,

Để vui vào tịch diệt chớ quên,  
Loại trừ hý luận mới nê,  
Đó là đức tính giữ mình hôm mai.  
  
Này tăng ni ! Phải hoài tinh thức,  
Tâm niệm về công đức gần xa,  
Bỏ điều phóng túng hết ra,  
Như là tránh giặc cướp nhà khác chi.  
  
Lòng đại bi Phật vì khắp cả,  
Mới lên lời hỉ xả này ra,  
Những điều chánh pháp lợi ta,  
Cùng là cứu cánh hẫu qua Niết-bàn.  
  
Phải nỗ lực thực hành tinh tấn,  
Dù sông hồ, rừng núi, gốc cây,  
Dù trong tịnh thất hay ngoài,  
Phải luôn nghĩ nhớ pháp này Phật ban.  
  
Chớ chênh mảng, lỡ làng qua mắt,  
Phương tiện nê tu tập cho rành,  
Chuyên cần tinh tấn thực hành,  
Để mình khỏi phí được sanh làm người.  
  
Chớ để cả cuộc đời vô ích,

Khỏi sau này hối tiếc ăn năn,  
Phật là thày thuốc tận tâm,  
Biết rành bệnh lý, thuốc cần phải cho,  
Mỗi bệnh trạng dặn dò mỗi loại,  
Uống hay không đâu tại lỗi thày,  
Phật như người chỉ đường ngay,  
Chỉ phương giải thoát khỏi sai khỏi lầm.

Đường đã rõ chẳng nắng cất bước,  
Hồi bao giờ mới được đến nơi,  
Lỗi không bởi tại thày rồi,  
Lỗi do biết lỗi nhưng lười chẳng đi.

---o0o---

17. Nay tăng ni ! Bốn điều chân lý,  
Các ông chưa hiểu ý chỗ nào,  
Hãy nên hỏi lại rõ vào,  
Thέ Tôn chỉ dạy trước sau cho rành.  
  
Thέ Tôn nhắc ba lần như vậy,  
Bốn chúng đều im lặng lắng nghe,  
Chẳng ai thắc mắc gọi là,  
Bấy giờ A-nậu - lâu-đà bước ra.

Bạch Thê Tôn: ‘Dù là trăng nóng,  
Hay mặt trời lạnh cóng nay mai,  
Bốn điều chân lý Như Lai,  
Muôn đời vẫn vậy chẳng thay đổi gì.  
  
Như ‘khổ đế’ cực kỳ thực tế,  
Cõi trần đời đâu bể khổ đau,  
Sanh già bệnh chết bao lâu,  
Đã là quy luật khổ sầu nhân gian,  
Thương yêu kết xa càng đau khổ,  
Ghét nhau thì hội ngộ vui đâu,  
Muốn ham chẳng toại hổ sầu,  
Căn nguyên Tập đế: thương đau đời đời.  
  
Do ái dục sinh sôi, chấp mắc,  
‘Diệt đế’ là khổ cắt cho rời,  
Nguyên nhân đau khổ rã rời,  
Sáng đường ‘đạo đế’ an vui Niết-bàn.

---o0o---

15. Phật đã dạy rõ ràng rất mực,  
Chẳng ai còn nghi hoặc điều chi,  
Nhiều người chưa chứng được thì,

Nghe Phật nhập diệt sâu bi lè tràn,  
Người mới tu nghe ban lời ấy,  
Càng ráng tu để thấy Niết-bàn,  
Như đêm tăm tối kinh hoàng,  
Bỗng lòe chớp sáng rõ ràng đường đi.  
Người chứng quả đã lia biển khô:  
Thầm nghĩ rằng Phật vội chi xa,  
Lời Ngài A-nậu-lâu-đà:  
Bốn điều chân lý Phật đà sáng soi.  
Mọi người thấu hiểu cả rồi,  
Đại bi Đức Phật ban lời, nói thêm:  
Này tỳ kheo! Chớ nên bi thiết,  
Đã sinh ra làm kiếp con người,  
Hợp tan qui luật muôn đời,  
Bao giờ hội hợp chẳng hồi ly tan?  
Sự như vậy muôn ngàn không có,  
Pháp lợi mình đâu đó đã thông,  
Lợi người ta dạy đã xong,  
Cho dù nán lại cũng không ích gì.  
Cõi trời người ai kia đáng độ,

Thì bấy nay được độ cả rồi,  
Ai chưa được độ đương thời,  
Nhân duyên đã sẵn hẳn rồi cũng qua.  
  
Nay đệ tử thay ta nối nghiệp,  
Chỉ pháp thân bất diệt thường còn,  
Thế gian muôn sự vô thường.  
  
Hợp tan phai lẽ đừng thương đừng sâu.  
  
Hãy tinh tấn sớm cầu giải thoát,  
Trí tuệ làm gươm cắt mờ mê,  
Thế gian đích thật hiểm nguy,  
Rõ ràng muôn sự chẳng chi vũng bèn.  
  
Nay nhập diệt bỏ đi bệnh dũ.  
  
Bỏ cái thân ‘năm uân’ hợp này,  
Tôi tình nghiệp báo dày đầy,  
Người ta tạm gọi cái này là thân.  
  
Giữa trầm luân sinh già bệnh chết,  
Người trí mà đã dứt nó xong,  
Ai không hoan hỉ tắc lòng,  
Như trừ được giặc ai không vui mừng.  
  
Này tăng ni ! Hãy dùng tha thiết,

Ráng tìm đường giải quyết sâu đau,  
Thế gian to nhỏ trước sau,  
Muôn loài vạn sự biết bao vô thường,  
Các ông chớ cảm thương bi thiết,  
Đã đến giờ nhập diệt Như Lai,  
Đừng lời chi nữa dông dài,  
Đến hồi thể nhập Niết-bàn Vô Dur,  
Đó là những lời từ Phật dạy  
Cũng là lời đế lại sau cùng,  
Phật-đà trí tuệ đại hùng,  
Muôn đời soi sáng trùng trùng nhân gian.

---o0o---

Hết